

Số: **45** /BC-HĐQT-CT3

TP. Hồ Chí Minh, ngày **23** tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 tháng đầu 2025)

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3

Trụ sở chính: 136/1 Trần Phú, phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 38339390 – Fax: (028) 38351102

Email: congbothongtinct3@gmail.com

Vốn điều lệ: 87.998.490.000 đồng

Mã chứng khoán: CT3

Mô hình quản trị công ty:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc
Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Không có		
2	Không có		

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng/năm)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Văn Đường	Chủ tịch HĐQT	02/04/2025	

2	Ông Trần Quốc Đoàn	TV HĐQT – Tổng giám đốc Công ty	01/07/2022	
3	Ông Phan Hồng Ngọc	TV HĐQT	03/01/2025	
4	Ông Trần Việt Dũng	TV HĐQT – Phó tổng giám đốc Công ty	23/06/2023	
5	Ông Lê Hữu Giáp	TV HĐQT – Phó tổng giám đốc Công ty	23/06/2023	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Phạm Văn Đường	Chủ tịch HĐQT	04	100%	Không
2	Ông Trần Quốc Đoàn	TV HĐQT – Tổng giám đốc Công ty	04	100%	Không
3	Ông Phan Hồng Ngọc	TV HĐQT	04	100%	Không
4	Ông Trần Việt Dũng	TV HĐQT – Phó tổng giám đốc Công ty	04	100%	Không
5	Ông Lê Hữu Giáp	TV HĐQT – Phó tổng giám đốc Công ty	04	100%	Không

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):

Thành viên HĐQT chuyên trách đều tham dự các cuộc họp giao ban của Tổng Giám đốc định kỳ tháng, quý. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Tổng Giám đốc gửi các thành viên HĐQT hàng tháng.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng/năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	31/NQ-HĐQT-CT3	01/04/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty về việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, bầu Chủ tịch HĐQT Công ty	100%
2	40/NQ-HĐQT-CT3	25/04/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty thay đổi thông tin chủ tài khoản liên quan đến các giao dịch ngân hàng TPBank	100%

3	42/NQ-HĐQT-CT3	25/04/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty thay đổi thông tin chủ tài khoản liên quan đến các giao dịch ngân hàng BIDV	100%
4	44/NQ-HĐQT-CT3	15/05/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty thông qua việc điều chỉnh thời gian Tổ chức ĐHCĐTN năm 2025	100%
5	32/QĐ-HĐQT-CT3	01/04/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty về việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT đối với ông Trần Quốc Đoàn	100%
6	33/QĐ-HĐQT-CT3	01/04/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty về việc miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với ông Trần Việt Dũng	100%
7	34/QĐ-HĐQT-CT3	01/04/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty về việc bổ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT đối với ông Phạm Văn Đường	100%
8	35/QĐ-HĐQT-CT3	02/04/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty về việc bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với ông Trần Quốc Đoàn	100%
9	36/QĐ-HĐQT-CT3	09/04/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty về việc bổ nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc đối với ông Trần Việt Dũng	100%
10	37/QĐ-HĐQT-CT3	24/04/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty về việc Thành lập Ban tổ chức ĐHCĐTN năm 2025	100%
11	38/QĐ-HĐQT-CT3	25/04/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty về việc triệu tập ĐHCĐTN năm 2025	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng/năm)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Kim Chinh	Trưởng Ban kiểm soát	11/07/2024	Cử nhân Kinh tế
2	Ông Phạm Văn Đắc	Thành viên BKS	23/06/2023	Kỹ sư quản lý xây dựng
3	Ông Nghiêm Hữu Anh Vũ	Thành viên BKS	23/06/2023	Kỹ sư XD cầu đường

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không
-----	----------------	------------------	-------------------	------------------	-------------

		dự			tham dự hợp
1	Bà Nguyễn Kim Chinh	01	100%	100%	Không
2	Ông Phạm Văn Đắc	01	100%	100%	Không
3	Ông Nghiêm Hữu Anh Vũ	01	100%	100%	Không

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông: **Không có**

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: **Không có**

5. Hoạt động khác của BKS (Nếu có): **Không có**

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trần Việt Dũng	22/11/1980	Thạc sỹ xây dựng cầu đường	01/07/2022
2	Ông Vũ Văn Cường	21/11/1967	Kỹ sư XD cầu đường	01/07/2020
3	Ông Phạm Công Sơn	01/03/1975	Kỹ sư XD cầu hầm	01/01/2023
4	Ông Phạm Ngọc Côi	17/03/1955	Kỹ sư XD đường sắt	01/04/2015
5	Ông Đặng Quang Thịnh	08/02/1978	Kỹ sư XD cầu đường	15/07/2014
6	Ông Vũ Công May	16/10/1960	Kỹ sư XD cầu đường	01/07/2019
7	Ông Nguyễn Quang Sơn	28/09/1969	Kỹ sư XD đường sắt	01/09/2018

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Trần Thị Giang	15/08/1985	Cử nhân kinh tế	01/06/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Không có									

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ	Số giấy NSH,	Địa chỉ trụ sở chính/địa	Thời điểm giao	Số Nghị quyết/Q	Nội dung số lượng, tổng giá	Ghi ch
-----	---------------------	-------------	--------------	--------------------------	----------------	-----------------	-----------------------------	--------

		liên quan với công ty	ngày cấp, nơi cấp NSH	chỉ liên hệ	dịch với công ty	định của ĐHĐCĐ /HĐQT thông qua	trị giao dịch	ú
1	Công ty CP XD Công trình Nam Tiến	Công ty con	0309949 555. Cấp ngày: 15/04/2 010. Nơi cấp: Sở KHĐT TP.HC M	136/1 Trần Phú, phường Chợ Quán, TP.HCM	Năm 2024		Thanh toán tiền công trình: 524.043.750 đồng	
2	Công ty TNHH MTV Cơ khí và Xây dựng	Công ty con		136/1 Trần Phú, phường Chợ Quán, TP.HCM	Năm 2024		Mượn tiền: 70.000.000 đồng	
3	Ông Nghiêm Hữu Anh Vũ	Thành viên Ban KS	0620920 03162. Cấp ngày 13/03/2 022. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	63 Trần Phú, phường Trường Chinh, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)	Năm 2024		Tạm ứng: 15.000.000 đồng. Hoàn tạm ứng: 21.640.242 đồng	
4	Ông Trần Việt Dũng	Thành viên HĐQT	0010800 06924. Cấp ngày 06/03/2 015. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)	Năm 2024		Hoàn tạm ứng: 3.278.406.29 1 đồng	
5	Bà Nguyễn Kim Chinh	Trưởn g Ban KS	0311680 07722. Cấp ngày: 25/04/2 021. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	143A/36 XVNT, P25, B. Thanh, TP HCM (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)	Năm 2024		Vay tiền: 974.400.000 đồng. Trả tiền vay: 974.400.000 đồng	

6	Ông Phạm Ngọc Côi	Phó tổng giám đốc	015055000007. Cấp ngày: 04/04/2016. Nơi cấp: Cục trưởng CĐKQL CT và QLHC về DC	143A/18 UVK, P25, B.Thạnh TP HCM (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)	Năm 2024		Vay tiền: 4.550.000.000 đồng. Trả tiền vay: 4.550.000.000 đồng	
7	Ông Trần Quốc Đoàn	Thành viên HĐQT	042075004450. Cấp ngày: 31/01/2024. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	B15.02, Riverside Residence, phường 5, Tân Phú, quận 7, TP.HCM (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)	Năm 2024		Vay tiền: 5.543.000.000 đồng. Trả tiền vay: 5.538.100.000 đồng	
8	Ông Lê Hữu Giáp	Thành viên HĐQT	040084040075. Cấp ngày: 19/01/2022. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	Xóm Hồng Phong, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)	Năm 2024		Vay tiền: 400.000.000 đồng. Trả tiền vay: 400.000.000 đồng. Tạm ứng: 467.922.669 đồng	
9	Ông Phạm Văn Đắc	Thành viên Ban KS	037077000594. Cấp ngày: 01/05/2021. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	Chung cư 208 đường D2, P25, Bình Thạnh, TP.HCM (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)	Năm 2024		Tạm ứng: 45.000.000 đồng. Trả tiền mượn: 600.000.000 đồng. Vay tiền: 500.000.000 đồng. Trả tiền vay: 500.000.000 đồng	
10	Ông Trần Quốc Chí	Giám đốc xí nghiệp	183422733. Nơi cấp: CA Hà Tĩnh	Thị Trấn Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)	Năm 2024		Tạm ứng: 1.414.871.062 đồng. Hoàn tạm ứng: 2.607.055.301 đồng	
11	Ông Phạm	Thành viên	037060000695.	28/19Trần Thiện Chánh,	Năm 2024		Vay tiền: 8.920.000.00	

	Văn Thúy	HĐQT	Cấp ngày: 02/10/2 023. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	phường 12, quận 10, TP.HCM (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)			0 đồng. Trả tiền vay: 8.900.000.00 0 đồng	
12	Công ty CP Xây dựng công trình Nam Tiến	Công ty con	0309949 555. Cấp ngày: 15/04/2 010. Nơi cấp: Sở KHĐT TP.HC M	136/1 Trần Phú, phường Chợ Quán, TP.HCM	Năm 2024		Phải trả khác (số cuối năm): 4.239.325.90 2 đồng. (Số đầu năm): 4.763.369.65 2 đồng	
13	Công ty TNHH MTV Cơ khí và Xây dựng	Công ty con		136/1 Trần Phú, phường Chợ Quán, TP.HCM	Năm 2024		Phải trả khác dài hạn: (Số cuối năm: 800.000.000 đồng. Phải trả khác ngắn hạn: 70.000.000 đồng. (Số đầu năm: 800.000.000 đồng)	
14	Ông Trần Quốc Chí	Giám đốc xí nghiệp	1834227 33. Nơi cấp: CA Hà Tĩnh	Thị Trần Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)	Năm 2024		Phải thu tạm ứng. (số cuối năm): 6.273.774.95 0 đồng. (Số đầu năm): 7.465.959.18 9 đồng	
15	Ông Lê Hữu Giáp	Thành viên HĐQT	0400840 40075. Cấp ngày: 19/01/2 022. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	Xóm Hồng Phong, xã Lư Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)	Năm 2024		Phải thu tạm ứng. (số cuối năm): 1.230.796.89 2 đồng. (Số đầu năm): 762.874.223 đồng	
16	Ông Trần Quốc Đoàn	Thành viên HĐQT	0420750 04450. Cấp ngày:	B15.02, Riverside Residence, phường 5,	Năm 2024		Phải thu tạm ứng. (số cuối năm):	

			31/01/2024. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	Tân Phú, quận 7, TP.HCM (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)			720.307.435 đồng. (Số đầu năm): 720.307.435 đồng. Vay và nợ thuê tài chính: (số cuối năm: 4.900.000 đồng)	
17	Ông Phạm Văn Thúy	Thành viên HĐQT	037060000695. Cấp ngày: 02/10/2023. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	28/19Trần Thiện Chánh, phường 12, quận 10, TP.HCM (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)	Năm 2024		Vay và nợ thuê tài chính (số cuối năm: 20.000.000 đồng)	
18	Ông Trần Việt Dũng	Thành viên HĐQT	001080006924. Cấp ngày: 06/03/2015. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)	Năm 2024		Phải thu tạm ứng. (Số đầu năm: 3.278.406.291 đồng)	
19	Ông Đặng Quang Thịnh	Phó tổng giám đốc	051078000461. Cấp ngày: 24/07/2019. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	43 Trần Minh Quyền, P10, TP HCM	Năm 2024		Phải thu tạm ứng. (số cuối năm): 5.477.300.906 đồng. (Số đầu năm): 5.477.300.906 đồng	
20	Ông Nguyễn Quang Sơn	Phó tổng giám đốc	023417655. Nơi cấp: CA TP.HC M	143A/59 Ung Văn Khiêm, p25, quận Bình Thạnh, TP.HCM	Năm 2024		Phải thu tạm ứng. (số cuối năm): 3.022.102.578 đồng. (Số đầu năm): 3.022.102.578 đồng	
21	Ông Vũ Văn Cường	Phó tổng giám	0340670035 28. Cấp	143A/38 Ung Văn Khiêm, phường 25,	Năm 2024		Phải thu tạm ứng. (số cuối năm):	

		độc	ngày 09/06/2017. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	quận Bình Thạnh, TPHCM			64.708.310 đồng. (Số đầu năm): 64.708.310 đồng	
22	Ông Phạm Văn Đắc	Thành viên Ban KS	0370770 00594. Cấp ngày: 01/05/2021. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	Chung cư 208 đường D2, P25, Bình Thạnh, TP.HCM (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)	Năm 2024		Phải thu tạm ứng. (số cuối năm): 1.641.969.58 6 đồng. (Số đầu năm): 1.596.969.58 6 đồng. Phải trả khác: 600.000.000 đồng	
23	Ông Nghiêm Hữu Anh Vũ	Thành viên Ban KS	0620920 03162. Cấp ngày 13/03/2022. Nơi cấp: Cục trưởng CCSQL HC về TTXH	63 Trần Phú, phường Trường Chinh, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Theo địa chỉ đã cung cấp trước đây)	Năm 2024		Phải thu tạm ứng. (số cuối năm): 515.987.887 đồng. (Số đầu năm): 522.628.129 đồng	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Không có								

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy CMND/ ĐKKD/hộ chiếu	Ngày cấp CMND/ ĐKKD/hộ chiếu	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ (Theo bảng cung cấp TT trước đây)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
-----	----------------------	-------------------	------------------------------	-----------------------------	------------------------------	--------------------	--	----------------------------	-------------------------------	---------

1	Ông Phạm Văn Đường		Chủ tịch HĐQT	037064000063	05/03/2024	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Phòng 701, tòa 21T1, chung cư Hapulico, số 01, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội	244,568	2,78%	
1.1	Tạ Thị Phi			037132000187	17/06/2022	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Yên Mỹ, Yên Mô, Ninh Bình	0,0	0,0%	Mẹ
1.2	Phạm Ngọc Sơn			037059008150	11/08/2021	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Số 10 Đường 4A, P Bình Trị Đông, QTB, TP HCM	0,0	0,0%	Anh
1.3	Phạm Văn Thúy	007 C00 173 701		037060000695	02/10/2023	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	28/19Trần Thiện Chánh, phường 12, quận 10, TP.HCM	957,079	10,88 %	Anh
1.4	Lê Hải Yến			034173001448	10/04/2021	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Phòng 701, tòa 21T1, chung cư Hapulico, số 01, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội	0,0	0,0%	Vợ
1.5	Phạm Hồng Anh			001302005310	06/07/2022	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Phòng 701, tòa 21T1, chung cư Hapulico, số 01, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội	0,0	0,0%	Con

1.6	Phạm Hà Anh			001305012533	18/04/2021	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Phòng 701, tòa 21T1, chung cư Hapulico, số 01, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội	0,0	0,0%	Con
2	Ông Trần Quốc Đoàn		Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc Công ty	042075004450	31/01/2024	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	B15.02, Riverside Residence, phường 5, Tân Phú, quận 7, TP.HCM	624.975	7,10%	
2.1	Trần Huy Kha			042042003579	09/07/2021	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Thị Trần Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh	0,0	0,0%	Bố
2.2	Phạm Thị Hối			044148002252	17/06/2021	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Thị Trần Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh	0,0	0,0%	Mẹ
2.3	Trần Thị Thanh Liêm			042172009513	10/08/2021	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Thị Trần Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh	0,0	0,0%	Chị
2.4	Nguyễn Thu Hương			093185000608	28/06/2019	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	143A/68 UVK, P25, Bình Thạnh, TP HCM	95.187	1,08%	Vợ
2.5	Trần Quốc Quân			183259882	11/03/2013	CA Hà Tĩnh	Thị Trần Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh	0,0	0,0%	Em
2.6	Trần Quốc Chí		Giám đốc XN CK&XD ĐS	183422733	23/01/2009	CA Hà Tĩnh	Thị Trần Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh	42.887	0,49%	Em
3	Ông Phạm Ngọc Côi		Phó tổng giám đốc Công ty	015055000007	04/04/2016	Cục trưởng CĐKQLC T và QLHC về DC	143A/18 UVK, P25, B.Thạnh TP HCM	409.537	4,65%	
3.1	Phạm Thị Minh			015152000049	06/05/2022	Cục trưởng CĐKQLCT và QLHC về DC	60 CMT8, P6, Q3, TP HCM	0,0	0,0%	Chị
3.2	Nguyễn Minh Lý			045161000009	22/11/2021	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	143A/18 UVK, P25, B.Thạnh, TP HCM	0,0	0,0%	Vợ

3.3	Phạm Thị Hồng Hoa			079180014660	21/04/2021	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	134 Nguyễn. Thái Học, P. Ngũ Lão, TP HCM	0,0	0,0%	Con
3.4	Phạm Ngọc Đăng Khoa			079093008046	26/12/2017	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	143A/18 UVK, P25, B. Thanh, TP HCM	0,0	0,0%	Con
4	Bà Nguyễn Kim Chinh		Trưởng Ban kiểm soát	031168007722	25/04/2021	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	143A/36 XVNT, P25, B. Thanh, TP HCM	132.000	1,50%	
4.1	Nguyễn Xuân Căn			030067988	09/4/2007	CA Hải Phòng	85/23 Đoạn Xá, Đông Hải, An Hải, Hải Phòng	0,0	0,0%	Bố
4.2	Trần Thị Kim Hưng			0305576089	24/10/2007	CA Hải Phòng	85/23 Đoạn Xá, Đông Hải, An Hải, Hải Phòng	0,0	0,0%	Mẹ
4.3	Nguyễn Xuân Cường			030660269	29/5/2006	CA Hải Phòng	85/23 Đoạn Xá, Đông Hải, An Hải, Hải Phòng	0,0	0,0%	Anh
4.4	Nguyễn Tự Hương			030788934	09/4/2007	CA Hải Phòng	37 Vạn Mỹ, Ngô Quyền Hải Phòng	12.069	0,14%	Em
4.5	Nguyễn Hà Trung			021972986	26/6/2007	CA TP HCM	143A/36 XVNT, P25, B. Thanh, TP HCM	0,0	0,0%	Chồng
4.6	Nguyễn Minh Khôi			024939803	22/7/2008	CA TP HCM	143A/36 XVNT, P25, B. Thanh, TP HCM	0,0	0,0%	Con
4.7	Nguyễn Hà Minh Thụy			025819481	22/4/2014	CA TP HCM	143A/36 XVNT, P25, B. Thanh, TP HCM	0,0	0,0%	Con
5	Ông Phan Hồng Ngọc		Thành viên HĐQT	040082000212	03/07/2015	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về DC	838 đường Láng, tổ 36, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	0,0	0,0%	Bổ sung TV HĐQT

5.1	Phan Quốc Nam			CCCD		Cục trưởng CĐKQLCT và QLHC về DC	838 đường Láng, tổ 36, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	0, 0	0,0%	Cha
5.2	Phan Thị Thanh Hải			CCCD		Cục trưởng CĐKQLCT và QLHC về DC	838 đường Láng, tổ 36, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	0, 0	0,0%	Mẹ
5.3	Phan Thị Tú Quỳnh			040188000597	10/08/2021	Cục trưởng CĐKQLCT và QLHC về DC	838 đường Láng, tổ 36, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	0, 0	0,0%	Em
5.4	Lê Hà Trang			CCCD		Cục trưởng CĐKQLCT và QLHC về DC	838 đường Láng, tổ 36, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	0, 0	0,0%	Vợ
5.5	Phan Quốc Khánh			CCCD		Cục trưởng CĐKQLCT và QLHC về DC	838 đường Láng, tổ 36, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	0, 0	0,0%	Con
5.6	Phan Thị Chúc An			CCCD		Cục trưởng CĐKQLCT và QLHC về DC	838 đường Láng, tổ 36, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	0, 0	0,0%	Con
5.7	Phan Văn Tiến Minh			CCCD		Cục trưởng CĐKQLCT và QLHC về DC	838 đường Láng, tổ 36, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	0, 0	0,0%	Con

5.8	Công ty cổ phần công trình 6		TVHĐQT- Tổng giám đốc Công ty	0100104901	29/09/2003	Phòng ĐKKD	Sở KHĐT TP. Hà Nội	0, 0	0,0%	
6	Ông Đặng Quang Thịnh		Phó Tổng Giám đốc Công ty	051078000461	24/07/2019	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	43 Trần Minh Quyền, P10, TP HCM	21.589	0,25%	
6.1	Đặng Thuần			051040000193	31/03/2021	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	0,0	0,0%	Bố
6.2	Nguyễn Thị Kim			051142002482	09/05/2021	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	0,0	0,0%	Mẹ
6.3	Đặng Quang Thoại			211009363	17/03/2009	CA Quảng Ngãi	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	0,0	0,0%	Em
6.4	Đặng Thị Bạch Tuyết			211088548	25/07/2008	CA Quảng Ngãi	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	0,0	0,0%	Chị
6.5	Đặng Quang Thông			285469279	15/04/2010	CA Quảng Ngãi	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	0,0	0,0%	Anh
6.6	Đặng Quang Thống			211450469	19/12/2007	CA Quảng Ngãi	291 Nguyễn Chí Thanh, Quảng Ngãi	0,0	0,0%	Anh
6.7	Đặng Quang Thuyết			025535677	08/12/2011	CA TPHCM	16 Đường số 3, Phước Bình, Q9, TPHCM	0,0	0,0%	Anh
6.8	Đặng Quang Thời			212640416	07/06/2011	CA Quảng Ngãi	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	0,0	0,0%	Em
6.9	Lê Thị Vân Đài			025005892	14/04/2014	CA TPHCM	43 Trần Minh Quyền, P10, TP HCM	0,0	0,0%	Vợ
7	Ông Trần Việt Dũng		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty	001080006924	06/3/2015	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0.0	0.0	
7.1	Lê Thị Khánh Lan			0221530003	20/03/2017	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0.0	0.0	Mẹ

7.2	Lê Nguyễn Mỹ Phúc			048192001502	13/03/2022	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0.0	0.0	Vợ
7.3	Trần Việt Hưng			001083014410	05/09/2017	Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0.0	0.0	Em
7.4	Trần Việt Phong			001078031501		Cục trưởng CCSQLHC về TTXH	Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0.0	0.0	Anh
8	Ông Nguyễn Quang Sơn		Phó Tổng giám đốc Công ty	023417655	27/05/2013	CA TP.HCM	143A/59 Ung Văn Khiêm, p25, quận Bình Thạnh, TP.HCM	0,0	0,0%	
8.1	Nguyễn Thị Tuyết Loan			025687197	18/12/2013	CA TP.HCM	143A/59 Ung Văn Khiêm, p25, quận Bình Thạnh, TP.HCM	3.212	0,037	Vợ
8.2	Nguyễn Xuân Phương			0300450003 49	11/10/2016	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	0.0	0.0	Bố
8.3	Dương Thị Hiếu			0301470008 19	30/08/2017	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	0.0	0.0	Mẹ
8.4	Võ Thị Thu			264185713	12/08/2014	CA Ninh Thuận	Nho Lâm, Phước Nam, Thuận Nam, Ninh Thuận	0.0	0.0	Mẹ vợ
8.5	Nguyễn Trọng Trường			100948769	18/09/2001	CA Cẩm Phả, Quảng Ninh	Phường Cửa Ông, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh	0.0	0.0	Anh
8.6	Nguyễn Thị Thanh Vân			0301710043 93	16/07/2018	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	0.0	0.0	Em

8.7	Nguyễn Thành Đông			025144895	23/06/2009	CA TP.HCM	1.5 Lô C, CX Điện Lực, KP6, đường 01, phường Trường Thọ, TĐ, TP.HCM	1.287	0,017%	Em
9	Ông Vũ Văn Cường		Phó Tổng giám đốc Công ty	034067003528	09/06/2017	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	143A/38 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, TPHCM	22.853	0,26%	
9.1	Nguyễn Thị Thanh Tịnh			040175008266	01/05/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	143A/38 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.HCM	3.632	0.041%	Vợ
9.2	Vũ Văn Thuận			034060008686	21/03/2020	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Thôn Đông Ninh, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0.0	0.0	Anh
9.3	Vũ Văn Tuấn			024189561	08/08/2013	Công an TP.HCM	201/60/50 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, TP.HCM	0.0	0.0	Anh
9.4	Vũ Văn Tứ			034069001998	28/01/2016	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	18 đường 14 phường Bình An, quận 2, TP.HCM	0.0	0.0	Em
10	Ông Vũ Công May		Phó Tổng giám đốc Công ty	033060002543	23/03/2018	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	132/127 Nguyễn Hữu Cánh, P.22, quận Bình Thạnh, TP.HCM	0.0	0.0	

10.1	Đoàn Thị Tuyết			024319136	20/06/2013	Công an TP.HCM	132/127 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, quận Bình Thạnh, TP.HCM	0.0	0.0	Vợ
10.2	Vũ Thế Kiên			024797749	15/10/2015	Công an TP.HCM	132/127 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, quận Bình Thạnh, TP.HCM	0.0	0.0	Con
10.3	Vũ Hải Long			024864830	20/05/2016	Công an TP.HCM	132/127 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, quận Bình Thạnh, TP.HCM	0.0	0.0	Con
10.4	Vũ Văn Bảy			023252687	14/04/2011	Công an TP.HCM	70 Đinh Tiên Hoàng, P.1, quận Bình Thạnh, TP.HCM	0.0	0.0	Anh
10.5	Vũ Thị Vui			024526316	06/08/2014	Công an TP.HCM	33 Đinh Bộ Lĩnh, P.24, quận Bình Thạnh, TP.HCM	0.0	0.0	Chị
10.6	Công ty cổ phần Xây dựng công trình Nam Tiến		Giám đốc	0309949555	15/04/2010	Phòng Đăng ký kinh doanh	Sở Kế hoạch và đầu tư TP.HCM			
11	Ông Phạm Văn Đắc		Thành viên Ban Kiểm soát	037077000594	01/05/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Chung cư 208 đường D2, P25, Bình Thạnh, TP.HCM	471	0,0053%	
11.1	Phạm Minh Thường			037040000552 7		Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Yn Mỹ, Yên Mô, Ninh Bình	0,0	0,0%	Cha

11.2	Vũ Thị Hiền			037137001939		Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Yên Mỹ, Yên Mô, Ninh Bình	0,0	0,0%	Mẹ
11.3	Phạm Thị Xuyên			037162008704		Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Yên Mỹ, Yên Mô, Ninh Bình	0,0	0,0%	Chị
11.4	Phạm Văn Vụ			037069002708		Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Yên Lâm, Yên Mô, Ninh Bình	0,0	0,0%	Anh
11.5	Phạm Thị Hồng Lĩnh			037175004473		Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Tân Thành, Hàm Yên, Tuyên Quang	0,0	0,0%	Chị
11.6	Lại Thúy Quỳnh			001175007326		Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Chung cư 208 đường D2, P25, Bình Thạnh, TP.HCM	0,0	0,0%	Vợ
12	Ông Nghiem Hữu Anh Vũ		Thành viên Ban Kiểm soát	062092003162	13/03/2022	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	63 Trần Phú, phường Trường Chinh, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	0,0	0,0%	
12.1	Nghiem Xuân Bang			042062005286	02/07/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	63 Trần Phú, phường Trường Chinh, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	0,0	0,0%	Cha
12.2	Ngô Thị Nga			040171020908	26/08/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	63 Trần Phú, phường Trường Chinh, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum Tum	0,0	0,0%	Mẹ
12.3	Nghiem Hữu Anh Hoàng			062202005062	27/12/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	63 Trần Phú, phường Trường Chinh, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	0,0	0,0%	Em
12.4	Trần Thị Thu Hoài			062192002087	14/04/2023	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	TP.HCM	0,0	0,0%	Vợ

13	Bà Trần Thị Giang		Kế toán trưởng	036185022123	27/11/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Xã Hải Tân, Hải Hậu, Nam Định	0,0	0,0%	
13.1	Trần Như Thoan			162844825	19/04/2006	CA Nam Định	Xã Hải Tân, Hải Hậu, Nam Định	0,0	0,0%	Cha
13.2	Nguyễn Thị Linh			036163014109	14/08/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Xã Hải Tân, Hải Hậu, Nam Định	0,0	0,0%	Mẹ
13.3	Trần Văn Thành			036084030010	20/12/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Xã Hải Tân, Hải Hậu, Nam Định	0,0	0,0%	Chồng
13.4	Trần Thị Trang			036183002380	28/06/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Xã Hải Tân, Hải Hậu, Nam Định	0,0	0,0%	Chị
13.5	Trần Hồng Quân			036094020976	13/08/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Xã Hải Tân, Hải Hậu, Nam Định	0,0	0,0%	Em
14	Ông Phạm Công Sơn		Phó Tổng giám đốc Công ty	0400075007573	13/01/2022	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Khối 4 thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, Nghệ An	32.203	0,37%	
14.1	Phạm Công Tuấn			040063003567	18/04/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Thị xã Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh	0,0	0,0%	Anh
14.2	Phạm Thị Vân			040169001714	02/04/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, Nghệ An	0,0	0,0%	Chị
14.3	Phạm Thị Lan			0401733002610	04/08/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, Nghệ An	0,0	0,0%	Chị
14.4	Nguyễn Thị Huyền Trang			040186002018	08/06/2022	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Chung cư Bàu Cát 2, đường Hồng Lạc, phường 10, Tân Bình, TP.HCM	0,0	0,0%	Vợ
15	Ông Lê Hữu Giáp		Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc Công ty	040084040075	19/01/2022	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Xóm Hồng Phong, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	0,0	0,0%	

15.1	Lê Hữu Mậu			040056003661	27/04/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Xóm Luru Thọ, xã Luru Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	0,0	0,0%	Cha
15.2	Nguyễn Thị Vui			181716875	18/12/2015	CA Nghệ An	Xóm Luru Thọ, xã Luru Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	0,0	0,0%	Mẹ
15.3	Trần Thị Sáng		Chuyên viên LĐTTL	037187010385	19/04/2022	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Căn 7, tầng 22, Block B2, chung cư Topaz City, 39 Cao Lỗ, phường 4, quận 8, TP.HCM	0,0	0,0%	Vợ
15.4	Lê Hữu Thắng			040086040470	01/11/2022	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Xóm Luru Thọ, xã Luru Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	0,0	0,0%	Em
15.5	Lê Hữu Lợi			040087041356	28/06/2022	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Xóm Luru Thọ, xã Luru Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	0,0	0,0%	Em
15.6	Lê Hữu Lộc			040091091157	25/10/2022	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	Xóm Luru Thọ, xã Luru Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	0,0	0,0%	Em
16	Ông Nguyễn Vũ Bình Thiên		Người Phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty	171602734	30/07/2014	Công an Thanh Hóa	Xã Hoàng Lý, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0,0	0,0%	
16.1	Nguyễn Vũ Thành			025084953	21/04/2009	Công an TP.HCM	96/30 Nguyễn Thông, phường 9, quận 3, TP.HCM	0,0	0,0%	Anh

16.2	Nguyễn Vũ Thị Quỳnh Thư		171289583	05/10/2011	Công an Thanh Hóa	Phường Hoàng Long, TP. Thanh Hóa	0,0	0,0%	Chị
16.3	Nguyễn Vũ Tất Thắng		038070012767	29/04/2021	Cục trưởng CCS QLHC về TTXH	TT Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	0,0	0,0%	Anh

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Không có						

IX. Các vấn đề lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)



Phạm Văn Đường

